



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171: _____ Y _____ NO

EXIT VISÁ #: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

HO #: _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN TAN THIEN
Last Middle First

Current Address: Hp 3 xa An Phu Trung - Ba Tri - Ben Tre

Date of Birth: 01-10-1932 Place of Birth: Ben Tre

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06-1975 To 09-01-1980
Years: 05 Months: 03 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

FROM: NGUYEN TAN THIEN
AP 3 KA AN PHU TRUNG
HUYEN BATHI BEN TRE

PAR AVION



TO:
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION
PO. BOX 5435 ARLINGTON VA 22205-0635
TEL. 703-560-0058

PAR AVION VIA AIR MAIL

CSA

Đề thư, ngày 06 tháng 5 năm 1991.

Kính gửi: Hội Gia đình Tự Nhân Chính Trị Việt Nam

ARLINGTON

HOA KỲ.

TÔI, NGUYỄN TÂN THIÊN, sinh ngày 16.1.1932, hiện ngụ tại ấp 3 xã An Phú Trung, Huyện Bàu Bè, Tỉnh Bến Tre. Nguyên Trung úy Trưởng Ban CSQG xã Giản Lộc, Quận Trảng Bàng, Tỉnh Hậu Nghĩa.

Đi tập trung Cải tạo bắt từ ngày 27.6.1975 đến ngày 10.9.1980 mới được thả tự do.

Về dân địa phương bị quân chế ngay cho đến ngày 20.8.1983 (thực tế là ngày 20.02.1984) mới được giải chế, tức là quyền công dân.

Gia đình tôi gồm 1 vợ 6 con, có 2 đứa đã lập gia đình, còn 4 đứa hiện sống chung với vợ chồng tôi.

Kính thưa Quý Hội.

Kể từ ngày miền Nam bị mất-lối ngay, gia đình tôi bị lâm vào cảnh hoàn cảnh vô cùng bị đất về một kinh tế. Suốt trong thời gian hơn 5 năm tôi bị vướng vào vòng lao lý, vợ con tôi đã phải sống trong cảnh thất nghiệp khổ, khi đi qua bắt quả, đứa con trai lớn của tôi, có bệnh về mắt, đã phải đi xin ăn để giúp đỡ mẹ và các em nhỏ.

Gần cuối năm 1980 tôi được trả tự do về sống lập lạt với vợ con bằng nghề làm vườn, mà hiện tôi đang làm nghề và con nhỏ, v.v.. được hơn 4 năm nay.

Tôi sống với gia đình tại quê ấp 3 xã An Phú Trung, Huyện Bàu Bè, Tỉnh Bến Tre. Gần đây, vì không thể sống tại quê để làm ăn được nữa nên tôi và gia đình đã phải di chuyển đến làm ăn tại chi huyện Bến Lức, tỉnh Long An, sống chui lủi lặt qua ngày.

Đã từ lâu tôi biết có chương trình HO, tôi rất mong muốn nộp hồ sơ đi đi, nhưng vì quá nghèo, khổ, có tiền để lập các thủ tục, nên phải làm lụng mãi đến khoảng giữa năm 1990 tôi mới dám xin được người giúp nộp xong hồ sơ vào cuối tháng 8.1991.

Nộp được hồ sơ chỉ một lát bước đầu và hồ sơ về lý lịch tôi không có tiền để lo các "dịch vụ" cho hồ sơ chạy đi các nơi để có hồ chuẩn.

Được bạn bè biết báo nên hôm nay tôi mạo muội gửi đến quý Hội lá đơn này nhờ quý Hội trông lòng cùn xét giúp đỡ cho gia đình chúng tôi phương tiện để lo cho hồ sơ xin đi của tôi được cứu xét, đồng thời giúp đỡ cho gia đình chúng tôi phương tiện để sinh sống để chi ngày được ra đi theo ý nguyện.

Với tất cả sự chân thành gia đình chúng tôi xin gửi đến toàn thể quý Hội lòng biết ơn sâu xa nhất.

Xin kính kèm theo đơn:

- Bản sao giấy ra trại
- Bản sao quyết định trả quyền công dân
- Bản sao biên nhận hồ sơ xin xuất cảnh,

Cấp báo của tôi là Trung úy
nhưng trong giấy ra trại của tôi
ghi nhầm là Thiên Uy.

Kính thưa

NGUYỄN TÂN THIÊN

CỘNG AN TỈNH BẾN TRE
PHÒNG QUẢN LÝ X-NC

Số: 21 /BN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

BIÊN NHẬN HỒ SƠ

Phòng quản lý xuất nhập cảnh tỉnh Bến Tre có nhận hồ sơ Ông, Bà

Nguyễn Văn Thiên.
Địa chỉ: Chợ Trảng - Bưng - Bến Tre.

Hồ sơ gồm:

- 1- 2 tờ Xin Xê + giấy ra trại + giấy giải ch.
- 2- 12 hũ Khai + lý lịch
- 3- 8 Khai Sơ
- 4- 10 CMND
- 5- 2 hũ Khai + XN Sơ Chung
- 6- 2 XN Khai Sơ CMND Cam kết
- 7- hàng
- 8-
- 9-
- 10-

Bến Tre, ngày 01 tháng 8 năm 1990.

TL. PHÒNG QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

NGƯỜI NHẬN

NGƯỜI NỘP

(Ký tên ghi rõ họ tên)

Nh
Ng. Văn Thiên

(Ký tên ghi rõ họ tên)

Ch
Lê Huy

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIAM
TRẠI XUAN LOC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Số: 1337-10 /GRT

1337-10
7-10

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTC ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng — Nội vụ số 722/LT ngày 7-12-1977 và việc thực hiện chỉ thị số 316/TTC ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện quyết định số 158/QĐ ngày 15-8-1977 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên:

NGUYỄN VĂN THIÊN

Ngày, tháng, năm sinh:

16-01-1932

Quốc tịch:

Đan Tre

Trú quán:

Đoàn 1-Đan Tre - Huyện - Tỉnh - Đan Tre

Số Huk, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động, của chế độ cũ:

Thiếu úy trưởng công an xã

— Khi xét, phát trực tiếp trình:

Ngày này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã

Phường:

Đan Tre

thuộc Huyện

Quận:

Đan Tre

Tỉnh, Thành phố:

Đan Tre

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố và việc quản chế, và nơi cư trú và các mặt quân lý khác:

— Thời hạn quản chế:

12 tháng (tức hai)

— Thời hạn đi đường:

02 (hai)

ngày (từ ngày ký giấy

ra trại).

— Tiền và lương thực đi đường đã cấp:

07000 (bảy ngàn chẵn)

Lên tay người bảo phủ,
Cấp:
Đánh dấu số:
Lập tại:

Họ tên, chữ ký
của người được
cấp giấy.

Ngày 01 tháng 9 năm 1980

GIÁM TRỊ TRẠI

Nguyễn Văn Thiên

Trưởng trại Trịnh Văn Thiệu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
BẾN TRE

Số : 563/QĐ-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Bến Tre, ngày 20 tháng 6 năm 1983.

VỀ VIỆC GIẢI CHẾ CHO SĨ QUAN, HẠ SĨ QUAN, BINH
SĨ, CÁN BỘ, NHÂN VIÊN CỦA CHẾ ĐỘ CŨ VÀ NHỮNG -
NGƯỜI BỊ AN QUÂN CHẾ ĐÃ HẠN HẠN QUÂN CHẾ TẠI
ĐỊA-PHƯƠNG.

:-

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ điều 8-9 sắc lệnh số 175/SL, ngày 15-08-1953 của Chủ tịch
Nước,

Căn cứ điều 4 Nghị định số 298/TTg ngày 18-03-1953 của Thủ-Tướng
Chính Phủ.

Căn cứ mục A điểm 4 Thông Tư số 220/TTG ngày 14-04-1978 của Thủ
Tướng Chính Phủ, về việc xét tha và gia hạn quân chế cho số đối tượng
bị tù, tập trung cải tạo, quân quân tha về ở địa phương.

Căn cứ quyền hạn cơ quan chính quyền cấp Tỉnh.

- Xét đề nghị của Ủy-Ban Nhân Dân Huyện : Ba Tri
- Xét đề nghị của Công An Tỉnh Bến Tre.
- Xét về thái độ cải sửa : của Nguyễn Tấn Thiện

Trung Ủy Trưởng cuộc cảnh sát qua thời gian quân chế ở tại xã :
An Ngãi Trung Huyện : Ba Tri Tỉnh Bến Tre.

Q U Y Ế T - Đ Ị N H

Điều 1 : Nay giải chế cho Anh, Chị Nguyễn Tấn Thiện sinh năm
1932. Hiện thường trú tại xã An Ngãi Trung Huyện Ba Tri
Tỉnh Bến Tre. Là Trung Ủy Trưởng cuộc Cảnh Sát ở địa phương.

Điều 2 : Anh, Chị Nguyễn Tấn Thiện kể từ nay được hưởng mọi quyền
lợi, nghĩa vụ của một người công dân Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa
Việt Nam.

Điều 3 : Ông Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Huyện, Thị Ba Tri
Giám Đốc Công An Tỉnh Bến Tre và Anh, Chị Nguyễn Tấn Thiện chiếu
quyết định thi hành.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
P. CHỦ TỊCH

Hơi nhận :

- TV-TU (Để báo cáo)
- Như điều 3
- Lưu văn phòng UB.

Ký tên : ĐẶNG QUANG NGỌC
(con dấu)

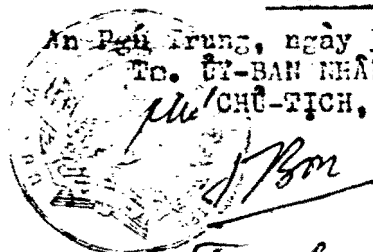
H Ứ N G T H Ụ C

SAO Y BẢN CHÍNH

An Ngãi Trung, ngày 30 tháng 07 năm 1990

Tc. ỦY-BAN NHÂN-DÂN XÃ,

Phụ/CHỦ-TỊCH, Ng.



Nguyễn Văn Bôn

C O N T R O L

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
✓ Form "D"
____ ODP/Date
____ Membership; Letter ✓ 11-15-88 VN